TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **114**/2022/QĐST-DS	*Kiên Lương, ngày 04 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2022/TLST-DS ngày 09 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Phương Nh, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 03, ấp L, xã K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Bà Trần Thị Ngọc K, sinh năm 1986

Ông Lương Duy Đ, sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ 03, khu phố L, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Nguyễn Phương Nh trình bày: Tháng 9/2020 bà có cho ông Lương Duy Đ bà Trần Thị Ngọc K vay số tiền 150.000.000đ, có làm biên nhận. Nay bà yêu cầu bà K ông Đ trả gốc lãi số tiền 198.000.000đ.

Bị đơn bà Trần Thị Ngọc K và ông Lương Duy Đ trình bày: Ông bà thừa nhận có vay của bà Nguyễn Phương Nh số tiền 150.000.000 đồng, có làm biên nhận. Nay ông bà đồng ý trả số nợ vay gốc và lãi số tiền 198.000.000đ.

* Về phương thức thanh toán: Bà Nh ông Đ và bà K thống nhất nợ vay gốc lãi số tiền 198.000.000đ, ông Đ bà K xin trả trước 40.000.000đ (đã thực hiện xong) và số nợ còn lại số tiền 158.000.000đ xin trả như sau:

+ Thực hiện trả số tiền 30.000.000đ vào ngày 10/01/2023

+ Số tiền còn lại là 128.000.000đ xin trả từ ngày 10/02/2023 đến 10/9/2023 mỗi tháng trả 10.000.000đ vào ngày 10 hàng tháng và bắt đầu thực hiện trả vào ngày 10/02/2023 cho đến hết số nợ vay vào kỳ cuối cùng tháng 10/9/2023.

Trường hợp bà K ông Đ vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào nêu trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền cưỡng chế thi hành toàn bộ số nợ để thu hồi nợ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 3.950.000đ, mỗi bên phải chịu ½. Bà Nh phải nộp 1.975.000đ; Bà K ông Đ phải nộp 1.975.000đ.

Bà Nhung đã tạm nộp án phí số tiền 3.750.000đ, được khấu trừ vào án phí tạm nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000095 ngày 09/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương. Hoàn trả lại số tiền 1.775.000đ cho bà Nguyễn Phương Nh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Mai